TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-PT
Ngày: 16/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Bà Từ Thị Hải Dương và ông Dương Viết Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Như Ngọc -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Võ Văn Q và Võ Quốc L do có kháng cáo của bị cáo Võ Văn Q và Võ Quốc L , người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Võ Quốc L; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 20/6/1973 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: Thôn 4, xã Tr, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Võ Ngọc S (chết) và bà Phan Thị Th (tên gọi khác: Phan Thị Đ); vợ: Nguyễn Thị H; con: có 01 con, sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 31/12/2021 cho đến nay, có mặt.

2. Võ Văn Q; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày: 19/5/1978 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký cư trú: Thôn N, xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông Võ Ngọc S(chết) và bà Phan Thị Th (tên gọi khác: Phan Thị Đ); vợ: Võ Thị H; con: có 02 con, (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005). Nhân thân: Năm 2000 bị công an huyện Bố Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cưỡng đoạt tài sản". Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 31/12/2021 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo:

+ Ông Trần Thu N1, sinh năm 1976; nghề nghiệp: Luật sư, số thẻ Luật sư 18178/LS thuộc Văn phòng Luật sư Tín Việt và cộng sự – Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; địa chỉ: Nhà C20, ngõ 88 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, có mặt.

+ Bà Trần Thị H2, sinh năm 1986; nghề nghiệp: Luật sư, số thẻ Luật sư 18178/LS thuộc Văn phòng Luật sư Tín Việt và cộng sự – Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội; địa chỉ: Nhà C20, ngõ 88, Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội, vắng mặt.

Người bị hại: Bà Hoàng Thị H3, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn QL1A, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt, ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Hoàng Duy L1).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Võ Thị N, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn Nội Hải, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Ông Hoàng Duy L1, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Duy D, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Ông Hoàng Anh S, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Phan Thanh M, sinh năm 1949; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo sổ mục kê và bản đồ địa chính xã Hải Phú, thửa đất số 140, tờ bản đồ số 5, địa chỉ xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, người đứng tên là bà Hoàng Thị H3, sinh năm 1974, trú tại thôn Quốc lộ 1A, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch. Mảnh đất trên bà H3 nhận chuyển nhượng từ ông Hoàng Duy L1, sinh năm 1954, trú tại thôn Nội Hải, xã Hải Phú vào năm 2000. Năm 2019, bà H3 nhờ ông Hoàng Duy L1 thuê người xây dựng hàng rào bao quanh thửa đất, ông L1 đã thuê Hoàng Anh S, sinh năm 1977, trú tại thôn Tân Lý, xã Hải Phú đến xây dựng hàng rào, Hoàng Duy D, sinh năm 1995, trú tại thôn Nội Hải (con trai ông L1) phụ giúp việc xây dựng còn ông L1 là người trong coi việc xây dựng hàng rào. Hàng rào được xây dựng bằng gạch Bloc, xi măng và cát, cao 1,63m tính từ mặt đất lên (khoảng 10 hàng gạch bloc). Vị trí tiếp giáp giữa hàng rào bà H3 với hàng rào bà Võ Thị N, sinh năm 1971, trú tại thôn Nội Hải, xã Hải Phú (thửa đất

228, tờ bản đồ số 5) dài 5,23m. Bên phần đất bà N đã xây dựng hàng rào từ trước cao 1,15m (thấp hơn hàng rào của bà H3 khoảng 3 hàng gạch bloc) nên khi xây dựng hàng rào của bà H3, ông L1 cho xây thêm lên hàng rào bà N khoảng 03 hàng gạch để hai hàng rào bằng nhau nhưng khi mới xây thêm được khoảng 02 hàng gạch bloc thì phía bà N không cho nên dừng lại. Hàng rào của bà N và bà H3 đoạn tiếp giáp được xây tách biệt, sát nhau nhưng không có đoạn nào chồng chéo lên nhau. Năm 2019, bà Võ Thị N có đơn thư phản ánh với chính quyền địa phương việc ông Hoàng Duy L1 lấn chiếm đất tại khu vực vực hố bom do gia đình bà san lấp thuộc xã Phú Trạch củ nay là xã Hải Phú nhưng khi đơn thư chưa được giải quyết thì khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/7/2020 Võ Quốc L, trú tại thôn 4, Trung Trạch dùng búa có 01 đầu dẹt hình lưỡi rìu và Võ Văn Q trú tại thôn Nội Hải xã Hải Phú (cả hai đều là em trai của bà N) dùng búa tạ đứng trên hai bức tường rào tiếp giáp đập phá cả hai bên hàng rào tiếp giáp. Ông Hoàng Duy L1 ở trong nhà nghe thấy tiếng động nên đã gọi con trai Hoàng Duy D cùng đi ra thì thấy L và Q đang dùng búa đập phá hàng rào của bà H3 nên yêu cầu Q và L dừng lại nhưng Q và L nói "Thẻ đỏ của mày đâu" và tiếp tục đập phá nên ông L1 lấy điện thoại ra chụp lại hành vi đang đập phá của Q, L rồi đi về phía tường rào nên Q và L nhảy từ trên hàng rào xuống bên phần đất của bà N và 02 bên nhặt những viên gạch bloc vỡ ném qua lại dẫn đến Võ Quốc L bị ông Hoàng Duy L1 ném trúng vào đầu trầy xước, sưng phù, da rớm máu kt (4cm x 4cm), ông Hoàng Duy L1 bị xây xát da ở giữa bàn tay phải, ngón chân trỏ và ngón chân giữa của bàn chân trái. Võ Quốc L và Võ Văn Q đã đập phá 03 đoạn hàng rào của bà HOàng Thị H3 gồm: 02 đoạn tường rào tiếp giáp với tường rào bàN gồm 01 đoạn dài 1,98m, cao 0,7m, rộng 9cm và 01 đoạn dài 2,09m, cao 0,7m, rộng 9cm; 01 đoạn tiếp giáp với đất đồng láng dài 1,54m, cao 0,7m, rộng 9cm. Tường rào bên phần đất của bà Võ Thị N cũng bị tháo dỡ 01 phần.

Kết quả giải quyết tố cáo số 1167/TB - UBND ngày 02/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình: kết quả đo đạc ngày 15/01/2021 của Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bố Trạch, thửa đất số 140, tờ bản đồ số 5 theo kết quả đo đạc diện tích thửa đất là 750,1m^2, tăng thêm 128,3m^2 so với diện tích được Sở Tài Nguyên và Môi Trường phê duyệt ngày 29/8/2014 do ông Hoàng Duy L1 đã lấn chiếm cụ thể: lấn, chiếm 7,7m^2 đất ở nông thôn của thửa đất số 2203, tờ bản đồ số 7 (tờ bản đồ chỉnh lý địa chính xã Phú Trạch); Lấn, chiếm 31,6m^2 của thửa đất số 300, tờ bản đồ số 7; Lấn chiếm 89m^2 đất ở nông thôn của thửa đất số 75, tờ bản đồ địa chính số 7. Như vậy diện tích ông Hoàng Duy L1 lấn chiếm theo kết quả giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh không liên quan, lấn chiếm gì đến thửa đất số 228, tờ bản đồ số 5 của bà Võ Thị N.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21/KL - HĐĐGTS ngày 05/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận: 01 đoạn tường rào dài 1,98m, cao 0,7m, rộng 9cm trị giá 1.576.080 đồng; 01 đoạn tường rào dài 2,09m, cao 0,7m, rộng 9cm trị giá 1.663.640 đồng; 01 đoạn tường rào dài 1,54m, cao 0,7m, rộng 9cm trị giá 1.225.840 đồng. Tổng trị giá tài sản của bàH3 bị thiệt hại là 4.466.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe và vết thương do vật gì gây nên đối với vết thương của Võ Quốc L. Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 67/TgT ngày 15/7/2021 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp Y, Sở Y tế Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%, và thương tích nêu trên là do một vật tày gây nên.

Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 31/QĐ - CSĐT ngày 31/12/2021 đối với hành vi "Cố ý gây thương tích" xảy ra ngày 02/7/2020 tại thôn Nội Hải, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch vì hành vi không cấu thành tội phạm.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch tạm giữ 01 thanh Xà beng bằng kim loại, hình trụ tròn, dài 0,73m, 01 đầu dẹt, 01 đầu uốn công; 01 Búa đóng đinh dài 35cm, cán làm bằng gỗ dài 30cm, đầu búa làm bằng kim loại dạng hình trụ tròn; 01 Búa đóng đinh dài 32cm, cán làm bằng gỗ dài 29cm, đầu búa làm bằng kim loại hình trụ tròn. Xét thấy những đồ vật trên không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch đã ra quyết định bàn giao cho công an xã Hải Phú để tìm kiếm chủ sở hữu và trả lại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại HOàng Thị H3 yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại hàng rào bị đập phá theo kết quả định giá là 4.466.000 đồng. Hiện các bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản án số 64/2022/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố các bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q phạm tội: "Hủy hoại tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 46 và 48 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 587 và 589 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 21 và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử phạt bị cáo Võ Quốc L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Bị cáo Võ Văn Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về Trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q phải liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại HOàng Thị H3 số tiền 4.466.000 đồng, cụ thể theo phần bị cáo Võ Quốc L phải bồi thường cho bị hại HOàng Thị H3 số tiền 2.233.000đ; Bị cáo Võ Văn Q phải bồi thường cho bị hại HOàng Thị H3 số tiền 2.233.000đ.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong hạn luật định, bị cáo Võ Quốc L, Võ Văn Q có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 64/HS-ST ngày 14/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch với lý do: Thứ nhất, trong hồ sơ vụ án có thông báo kết quả định giá tài

sản tuy nhiên các bị cáo chưa nhận được. Thứ hai, kết luận định giá tài sản không khách quan, chính xác. Cơ quan điều tra chỉ có một văn bản yêu cầu định giá mà không có hồ sơ về tài sản kèm theo. Hội đồng định giá không xem xét tại hiện trường, không tiến hành khảo sát giá đối với tài sản cần định giá. Thứ ba, Tòa án và Viện kiểm sát căn cứ văn bản số 41 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bố Trạch để xác định quyền sử dụng đất của bị hại, và bức tường xây dựng trên phần đất hợp pháp của bị hại. Tuy nhiên đã có văn bản đính đính văn bản số 41 nhưng Tòa án và Viện kiểm sát không xem xét. Thứ tư, bức tường bị coi là hủy hoại được xây dựng trên phần đất lấn chiếm do xã quản lý, đã có các văn bản của cơ quan có thẩm quyền kết luận về việc lấn chiếm và yêu cầu phải phá dỡ tuy nhiên ông Hoàng Duy L1 không thực hiện. Thứ năm, tài sản bị coi là hủy hoại là tài sản không hợp pháp. Vì vậy yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại vụ án một cách toàn diện về những vi phạm tố tụng (vi phạm điều 222 Bộ luật tố tụng hình sự), những vi phạm trong việc định giá và những vi phạm khác trong quá trình điều tra,truy tố, xét xử.

Ngày 24/11/2022, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị N có đơn kháng cáo yêu cầu xem xét lại nội dung vụ án vì cho rằng phần tường bị vỡ do không có liên kết chứ không phải do bị cáo L và bị cáo Q phá dỡ và bà cho rằng kết quả định giá của Hội đồng định giá là không chính xác.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Võ Quốc L, Võ Văn Q, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội Hủy hoại tài sản, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt: các bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn, mặc dù các bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng đó là do nhận thức pháp luật hạn chế đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn Q và Võ Quốc L mỗi bị cáo 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản", thời gian thử thách 12 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nguyên nhân và điều kiện khách quan dẫn đến việc các ông Võ Quốc L và Võ Văn Q thực hiện việc tháo dỡ hàng rào của gia đình mình có làm ảnh hưởng đến hàng rào của bà H3 xây dựng liền kề là do việc giải quyết của chính quyền địa phương không triệt để gây bức xúc cho L và Q, bức tường phải tháo dỡ được xây dựng trên phần đất lấn chiếm thì không phải là tài sản hợp pháp của bà H3; bà H3 không phải là chủ sở hữu hợp pháp nên trong vụ án này bà H3 không phải là bị hại. Đối với việc định giá tài sản luật sư có các ý kiến như sau: Việc cơ quan cảnh sát Điều tra không có văn bản tống đạt kết luận định giá tài sản nên các bị cáo Q và L không thực hiện được quyền khiếu nại về kết quả định giá làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bị cáo; theo như tìm hiểu giá xây dựng bức tường mới theo giá thị trường là 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn đồng) theo như giá trị này thì hành vi của hai bị cáo Q và L chỉ bị xử lý hành chính. Vì vậy, những căn cứ trên luật sư cho rằng các bị cáo không cố tình hủy hoại tài sản của bà H3, hàng rào

của bà H3 xây dựng trên đất lấn chiếm nên không phải là tài sản hợp pháp của bà H3 nên chưa có căn cứ để buộc tội Võ Văn Q và Võ Quốc L phạm tội Hủy hoại tài sản. Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo không phạm tội "Hủy hoại tài sản"

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Tòa án xem xét lại toàn bộ vụ án một cách khách quan để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Xét nội dung kháng cáo của hai bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q cho rằng các bị cáo chỉ tháo dỡ hàng rào của gia đình mình và phần xây thêm hai lối block của ông L1 trên hàng rào của gia đình mình có làm ảnh hưởng đến hàng rào của bà H3 do xây dựng liền kề sát vào hàng rào của gia đình. Hàng rào của bà H3 xây dựng trên phần đất lấn chiếm đã bị chính quyền địa phương buộc tháo dỡ, nhưng ông L1, bà H3 không chấp hành nên hàng rào bị phá dỡ không phải là tài sản hợp pháp của bà H3. Do đó các bị cáo không phạm tội "Hủy hoại tài sản" như án sơ thẩm quy kết. Xét thấy:

Với các tài liệu cung cấp trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/7/2020 Võ Quốc L dùng búa có một đầu dẹt hình lưỡi rìu và Võ Văn Q dùng búa đứng trên hai bức tường rào tiếp giáp nhau đập phá cả hai bên hàng rào, và đập phá một phần hàng rào của bà H3 xây dựng không tiếp giáp với hàng rào xây dựng của nhà bàN. Như vậy, lời khai của các bị cáo cho rằng khi phá dỡ hàng rào nhà mình có làm hư hỏng hàng rào bà H3 không phải do cố ý mà do xây dựng liền kề nên sập đổ là không có căn cứ. Các bị cáo đã thực hiện hành vi phá dỡ hàng rào của bà H3 một cách cố ý.

Các bị cáo cho rằng hàng rào xây dựng lấn chiếm đất nông nghiệp đang do xã quản lý nên việc các bị cáo tháo dỡ công trình xây dựng trái phép không phải là hành vi trái pháp luật do tài sản không thuộc sở hữu hợp pháp của bà H3. Tuy nhiên tại thời điểm các bị cáo đập phá hàng rào thì các bị cáo biết rõ hàng rào đó là của bà H3, việc bà H3 xây dựng trái phép hay không đó là mối quan hệ giữa bà H3 và Nhà nước. Không phủ định tài sản (hàng rào) đó là tài sản của bàH3. Từ thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phá dỡ hàng rào của bà H3 cho đến nay chưa có kết luận chính thức có hiệu lực pháp luật của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác định hàng rào của bà H3 xây dựng trái phép trên đất lấn chiếm. Trường hợp đủ căn cứ xác định bà H3 xây dựng hàng rào lấn chiếm trên phần đất Nhà nước quản lý thì cũng phải thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo pháp luật quy định để thực hiện việc tháo dỡ. Các bị cáo cũng không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho việc đập phá, tháo dỡ hàng rào. Hành vi

xâm phạm, hủy hoại tài sản người khác của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Án sơ thẩm xét xử và tuyên các bị cáo phạm tội được viện dẫn ở trên là đúng người đúng tội, không oan.

Xét kháng cáo của các bị cáo và ý kiến của luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc quá trình Điều tra, cơ quan Điều tra đã không thông báo kết quả định giá để các bị cáo biết thực hiện quyền khiếu nại về giá, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại hồ sơ, có thông báo về giá cho các bị cáo và giá tài sản đã được nêu rõ trong Kết luận điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo đã có lời khai và tại các bản hỏi cung, sau đó các bị cáo nhận được Kết luận Điều tra nhưng không có ý kiến gì về giá mà Hội đồng đã định. Căn cứ vào các quy định về định giá trong Tố tụng Hình sự, Hội đồng định giá đã căn cứ vào hiện trạng hư hỏng, căn cứ vào quy định về giá để định giá theo đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo cũng không đưa ra được các căn cứ để chứng minh việc định giá là trái pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo về nội dung này.

Xét kháng cáo của bà Võ Thị N Hội đồng xét xử xét thấy: bàN tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên không có quyền kháng cáo về tội danh và hình phạt đối với hai bị cáo. Mặt khác, những nội dung bàN kháng cáo trùng với nội dung kháng cáo của các bị cáo và đều đã được xem xét đánh giá ở trên. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo để xử phạt bị cáo Võ Quốc L 06 (sáu) tháng tù, bị cáo Võ Văn Q 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không nhận thức rõ lỗi lầm mà mình gây ra và cũng không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Bố Trạch.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 64/2022/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; các điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

+ Bị cáo Võ Quốc L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Bị cáo Võ Văn Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Võ Quốc L và Võ Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (16/3/2023).

Nơi nhận
- *Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;*
- *VKSND tỉnh Quảng Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;*
- *TAND huyện Bố Trạch;*
- *Công an huyện Bố Trạch;*
- *Chi cục THADS huyện Bố Trạch;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu VP; HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Bá Lưu